

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÙ GIA MẬP  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2020/HS-ST

Ngày: 18-9-2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Văn Phú Vinh**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Mùa; Ông Phan Tấn Lãm**

***-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh*** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tham gia phiên tòa:***  
**Ông Đỗ Văn Hằng** - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2020/QĐ-XX ngày 01 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu Giang A** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1994 tại Bình Phước; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú cũng như chỗ ở: thôn BT, xã PM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: thợ xây; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Triệu Hồng B (đã chết) và bà Nông Thị C (đã chết), bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28 tháng 4 năm 2020 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

***Những người bị hại:***

**1. Anh Triệu Văn D**, sinh năm 1989; HKTT: Thôn BT, xã PM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. (có mặt)

**2. Anh Triệu Văn Đ**, sinh năm 1985; HKTT: Thôn BT, xã PM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. (có mặt)

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Văn E***, sinh năm: 1990; HKTT: Thôn BT, xã PM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. (có mặt)

***Người làm chứng:***

**1. Anh Triệu Văn F, sinh năm 1990 (có mặt)**

**2. Anh Bế Xuân G, sinh năm 1976 (có mặt)**

**3. Anh Lê Văn H, sinh năm 1981 (có mặt)**

**4. Anh Đàm Văn I, sinh năm 1996 (có mặt)**

HKTT: Thôn BT, xã PM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Ngày 27 tháng 4 năm 2020 Triệu Giang A, Lê Văn H, Bế Văn G, Triệu Văn Đ, Phạm Văn E, Triệu Văn D, Đàm Văn I đến nhà Triệu Văn F ở thôn BT, xã PM, huyện Bù Gia Mập chơi và uống rượu. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì A và Đ xảy ra mâu thuẫn nên Đ dùng tay tát vào mặt A, còn D đuổi A đi về nhà. Trên đường về do bức tức, nên A đi vào nhà Phạm Văn E (ở gần nhà Triệu Văn F) lấy một con dao cạo râu cao su dài 47,5cm, cán bọc nhựa dài 11cm, lưỡi hình chữ “L” rồi quay lại nhà Triệu Văn F để đánh D và Đ. Khi đến nơi thấy D và Đ đang ngồi thì A liền chạy đến tay trái cầm dao đâm một nhát, lưỡi dao trúng vào sườn bên phải của D; thấy vậy Đ bỏ chạy, A cầm dao đuổi theo và đâm một nhát trúng vào phía dưới hàm của Đ. Sau đó, A vứt dao lại rồi đi về nhà, còn D và Đ được mọi người đưa đi cấp cứu.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập khám nghiệm hiện trường và thu giữ 01 dao cạo râu cao su bằng kim loại màu đen, dài 47,5cm, cán bọc nhựa dài 11cm, cạnh lớn nhất 2cm x 1,8cm lưỡi chữ “L” mỏng, sắc để phục vụ việc điều tra.

Cùng ngày 28 tháng 4 năm 2020 Triệu Giang A đến Công an xã PM đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận số: 128/2020/TgT ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Phước kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Triệu Văn D như sau:

*1. Dấu hiệu chính qua giám định*

*- Vết thương thấu ngực phải tràn dịch màng phổi phải đã phẫu thuật dẫn lưu màng phổi. Hiện tại tổn thương đông đặc thùy dưới phổi phải, còn tràn dịch màng phổi phải, tràn khí dưới da thành ngực phải (Vết thương đường rạch giữa ngực phải là 2cm còn chỉ khâu. Vết thương đường rạch trước ngực phải dài 1,5cm rúm (sẹo chân ống dẫn lưu)).*

*=> Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật sắc nhọn tác động gây ra.*

*2. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 17%.*

Tại bản kết luận số: 127/2020/TgT ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Phước kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Triệu Văn Đ như sau:

*1. Dấu vết chính qua giám định*

*- Vết thương bầm sau tai phải trên diện 3 x 2cm, ấn đau nhẹ.*

*=> Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật tày cứng tác động gây ra.*

*- Vết thương góc hàm phải (hàm dưới phải) kích thước 1 x 0,1cm gọn, đang lành sẹo, còn chỉ khâu, nổi cục dưới sẹo.*

*=> Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật có cạnh sắc tác động gây ra.*

*2. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%.*

Tại Bản cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 17 tháng 8 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố bị cáo Triệu Giang A về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ vẫn nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Giang A mức án từ 24-30 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với dao cạo mủ cao su bằng kim loại màu đen, dài 47,5cm, cán bọc nhựa dài 11cm, cạnh lớn nhất 2cm x 1,8cm lưỡi chữ “L” mỏng, sắc là tài sản của Phạm Văn E; E không có nhu cầu nhận lại, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm bồi dân sự: Bị hại Triệu Văn D yêu cầu Triệu Giang A bồi thường thiệt hại số tiền 100.000.000 đồng và bị hại Triệu Văn Đ yêu cầu A bồi thường số tiền 10.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo A đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại D và Đ. Nên đề nghị HĐXX chấp nhận sự tự nguyện này.

Bị cáo Triệu Giang A tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của những người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; phù hợp với kết luận điều tra, với kết luận giám định pháp y về thương tích, cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Thấy, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do bức tức anh Triệu Văn D và anh Triệu Văn Đ nên khoảng 23 giờ ngày 27 tháng 4 năm 2020, bị cáo Triệu Giang A đã dùng dao cạo mủ cao su là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh D và anh Đ tại nhà anh Triệu Văn F ở thôn BT, xã PM, huyện Bù Gia Mập. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh D là 17% và anh Đ là 01%. Cụ thể là:

Tại bản kết luận số: 128/2020/TgT ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Phước kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Triệu Văn D như sau:

*Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương thấu ngực phải tràn dịch màng phổi phải đã phẫu thuật dẫn lưu màng phổi. Hiện tại tổn thương đông đặc thùy dưới phổi phải, còn tràn dịch màng phổi phải, tràn khí dưới da thành ngực phải (Vết thương đường nách giữa ngực phải là 2cm còn chỉ khâu. Vết thương đường nách trước ngực phải dài 1,5cm rúm (sẹo chân ống dẫn lưu)). => Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật sắc nhọn tác động gây ra. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 17%.*

Tại bản kết luận số: 127/2020/TgT ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Phước kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Triệu Văn Đ như sau:

*Dấu vết chính qua giám định: Vết thương bầm sau tai phải trên diện 3 x 2cm, ấn đau nhẹ. => Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật tày cứng tác động gây ra. Vết thương góc hàm phải (hàm dưới phải) kích thước 1 x 0,1cm gọn, đang lành sẹo, còn chỉ khâu, nổi cục dưới sẹo. Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật có cạnh sắc tác động gây ra. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%.*

[3] Căn cứ vào hành vi bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh D là 17% và cho anh Đ là 01%. Đồng thời, hành vi của bị cáo thực hiện có tính chất côn đồ nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố bị cáo về tội “Cố Đ gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của những người bị hại là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc dùng dao cạo mủ cao su bằng kim loại màu đen, dài 47,5cm, cán bọc nhựa dài 11cm, cạnh lớn nhất 2cm x 1,8cm lưỡi chữ “L” mỏng, sắc là hung khí nguy hiểm khi tác động vào cơ thể của anh D và anh Đ sẽ xâm phạm đến sức khỏe và tính mạng. Nhưng vì bức tức do hành vi của anh D và anh Đ gây ra mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, hành vi bị cáo thực hiện thể hiện tính côn đồ, hung hãn. Vì vậy, cần phải có mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội, bị cáo đã đến cơ quan Công an để đầu thú; trong vụ án này, người bị hại là anh Đ cũng có phần lỗi. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[6] Đối với anh Phạm Văn E, quá trình xảy ra sự việc anh không biết bị cáo lấy dao đi gây thương tích cho anh D và anh Đ, nên HĐXX không có cơ sở để xem xét

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại là anh D yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 100.000.000 đồng, trong đó bao gồm 34.600.000 đồng tiền thuốc và chi phí điều trị; 65.400.000 đồng tiền công lao động bị mất và anh Đ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng tiền chữa trị. Đồng thời bị cáo cũng đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh D và anh Đ. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của bị cáo nên HĐXX chấp nhận yêu cầu này.

[8] Về vật chứng vụ án: Đối với con dao cạo mủ cao su bằng kim loại màu đen, dài 47,5cm, cán bọc nhựa dài 11cm, cạnh lớn nhất 2cm x 1,8cm lưỡi chữ “L” mỏng, sắc là tài sản của anh Phạm Văn E. Tuy nhiên, anh E không có nhu cầu nhận lại, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố bị cáo **Triệu Giang A** (tên gọi khác: Không) phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

## **2. Về hình phạt:**

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

Xử phạt bị cáo Triệu Giang A **02** (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 28 tháng 4 năm 2020.

## **3. Về trách nhiệm dân sự:**

Áp dụng khoản 2 Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015

Buộc bị cáo Triệu Giang A phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại là anh Triệu Văn D số tiền 34.600.000 đồng tiền thuốc và chi phí điều trị; 65.400.000 đồng tiền công lao động bị mất, tổng công là 100.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Triệu Giang A phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại là anh Triệu Văn Đ số tiền chi phí điều trị là 10.000.000 đồng.

*Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.*

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

## **4. Về vật chứng vụ án:**

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao cạo mủ cao su bằng kim loại màu đen, dài 47,5cm, cán bọc nhựa dài 11cm, cạnh lớn nhất 2cm x 1,8cm lưỡi chữ “L” mỏng, sắc. (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0008675, quyển số 0174, ký hiệu D47/2017 ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước).

## **5. Về án phí sơ thẩm:**

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Triệu Giang A phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 5.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

#### **6. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Công an huyện Bù Gia Mập
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**VĂN PHÚ VINH**